

Số: 46 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 5 năm 2018

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới**

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30/6/1989;

Căn cứ Nghị quyết 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 06/3/2018 của Bộ Y tế ban hành Chương trình hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT ngày 19/12/2017 của Bộ Y tế triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội

ng nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Cụ thể hóa các nội dung đã được xác định trong Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, làm cơ sở để các cấp, các ngành, địa phương quán triệt triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả.

### **2. Yêu cầu**

Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cần bám sát Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án triển khai thực hiện; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tăng cường triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược, đề án về y tế, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Giảm tỷ lệ mắc và tỷ lệ tử vong do bệnh, tật; không để dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống.

Sắp xếp lại tổ chức bộ máy; đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính; phát triển nguồn nhân lực; xây dựng đội ngũ cán bộ y tế giỏi, có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ khoa học kỹ thuật hiện đại; cải thiện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ở tất cả các tuyến; ưu tiên hỗ trợ y tế cơ sở tại các huyện nghèo, xã nghèo, vùng sâu, vùng xa, nơi đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Đến năm 2025**

- Tuổi thọ trung bình khoảng 74 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 66 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền của hộ gia đình cho y tế giảm còn 35%.

- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt > 95% . Giảm tỷ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn <11‰; dưới 1 tuổi còn <9‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 20%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 167 cm, nữ đạt 156 cm.

- Phần đầu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm, phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại cộng đồng.

- Đạt 35 giường bệnh viện, 10 bác sĩ, 1,2 dược sĩ đại học, 20 điều dưỡng viên trên 10.000 dân; Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 7%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.

- 100% xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã; 100% số trạm y tế xã có đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và thực hiện được đầy đủ các nội dung của chăm sóc sức khỏe ban đầu, thực hiện được tối thiểu 70% danh mục dịch vụ kỹ thuật của tuyến xã;

#### *b) Đến năm 2030*

- Tuổi thọ trung bình khoảng 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 98% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền của hộ gia đình cho chăm sóc y tế giảm còn 30%.

- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt > 96% . Giảm Tỷ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn <10‰; dưới 1 tuổi còn <8,5‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 16%; không chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168 cm, nữ 157 cm.

- Phần đầu trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt 37 giường bệnh viện, 11 bác sĩ trên 10.000 dân, 1,5 dược sĩ trên 10.000 dân; 25 điều dưỡng trên 10.000 dân; Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 11%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp chính quyền**

##### **1.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương:**

- Tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 172-KH/TU ngày 06/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường sự chỉ đạo tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân trong tình hình mới; cụ thể hóa

các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đảng, Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá thi đua, khen thưởng kết quả thực hiện của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

**1.2.** Huy động sự tham gia và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân theo quy định của pháp luật.

## **2. Nâng cao sức khoẻ nhân dân**

### **2.1. Sở Y tế:**

- Chủ trì, phối hợp sở, ngành, địa phương, đơn vị tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch, đề án, chiến lược về y tế; hằng năm tham mưu, đề xuất xây dựng các kế hoạch, đề án, chương trình về nâng cao sức khoẻ nhân dân phù hợp với điều kiện của tỉnh và của từng địa phương, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thay đổi hành vi của người dân về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân, ưu tiên các hoạt động dự phòng gắn với y tế cơ sở như: Chế độ dinh dưỡng hợp lý, sửa học đường, dinh dưỡng học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm, tăng cường luyện tập thể dục thể thao; vận động toàn dân giữ gìn vệ sinh môi trường để mọi người dân được sống trong môi trường trong sạch, không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia; tăng cường công tác y tế học đường; phòng, chống bệnh nghề nghiệp... nhằm góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc người dân trên địa bàn tỉnh; phòng chống các bệnh không lây nhiễm như tim mạch, ung thư, đái tháo đường, béo phì..., giảm biến chứng, giảm tử vong, tăng tuổi thọ, nâng cao chất lượng cuộc sống; chú ý ưu tiên phát triển y tế tại các vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

- Nghiên cứu, đề xuất huy động nguồn lực cho các hoạt động y tế dự phòng gắn với y tế cơ sở từ Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số...

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2025, định hướng đến năm 2030; phối hợp triển khai chương trình sửa học đường, dinh dưỡng học đường; dinh dưỡng cho người lao động; khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu. Triển khai các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương thực hiện việc kiểm soát an toàn thực phẩm, loại trừ nguy cơ mất an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, kinh doanh và chế biến; quản lý phân phối, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp xây dựng vùng cung cấp thực phẩm sạch; xử lý nghiêm các cơ sở, các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

2.2. Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giao thông Vận tải; Lao động, Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm:

Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao; phòng ngừa khuyết tật. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xoá bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thảm hoạ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp; tăng cường công tác y tế học đường; nâng cao sức khỏe nơi làm việc, xây dựng cộng đồng an toàn. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững... quan tâm đến các vùng, miền khó khăn, bảo đảm hoàn thành việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, giai đoạn 5 năm, 10 năm..., tạo điều kiện và tiền đề ổn định để phát triển y tế, giáo dục nâng cao thể lực, sức khỏe, trí tuệ người dân.

### 3. Công tác y tế dự phòng; phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

#### 3.1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới và hoàn thiện hệ thống y tế theo thẩm quyền; củng cố và nâng cao chất lượng mạng lưới y tế, bảo đảm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo các đơn vị ngành y tế hằng năm, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch, bệnh; các chương trình, kế hoạch về y tế dự phòng; tập trung nguồn lực, chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm không để dịch, bệnh nguy hiểm xảy ra. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện có hiệu quả các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Triển khai các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm: Dự phòng trong chẩn đoán và điều trị bệnh mãn tính, không lây nhiễm; khám sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính như: Ung thư, tim mạch, đái đường, tâm thần, rối loạn chuyển hóa...; phục hồi chức năng người khuyết tật tại cộng đồng.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng và phát triển hệ thống y tế cơ sở trên địa bàn tỉnh với các giải pháp đổi mới về tổ chức bộ máy, nhân lực, hoạt động và tài chính. Tập trung nguồn lực để nâng cao chất lượng y tế tuyến huyện, triển khai các dịch vụ kỹ thuật mới để đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh tại chỗ của nhân dân.

- Đổi mới phương thức hoạt động của y tế cấp xã, bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng chăm sóc sức khỏe ban đầu; chỉ đạo triển khai mô hình trạm y tế tuyến xã hoạt động theo nguyên lý y học gia đình, phòng khám bác sỹ gia đình làm nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh và khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số và kế hoạch hóa gia đình. Triển khai các hoạt động dự phòng, tư vấn, khám và xét nghiệm sàng lọc cho phụ nữ có thai, phòng các bệnh lây nhiễm từ mẹ sang con, phát hiện sớm ung thư đường sinh sản, kiểm soát bệnh tật. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp.

- Thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế, quản lý hồ sơ sức khỏe người dân, người khuyết tật; thực hiện cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh. Có lộ trình phù hợp, từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ.

**3.2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nội vụ; Thông tin và Truyền thông; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố** theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng; phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở.

#### **4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe**

##### **4.1. Sở Y tế**

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, đặc biệt là tuyến cơ sở nhằm tăng sự hài lòng của người bệnh; giải quyết căn bản tình trạng quá tải tại bệnh viện; tiếp tục thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh của Bộ Y tế; phát triển mô hình bệnh viện vệ tinh tuyến huyện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và 4 Trung tâm y tế huyện (Chiêm Hóa, Sơn Dương, Hàm Yên và Na Hang) trên cơ sở hỗ trợ đào tạo chuyển giao kỹ thuật và cung cấp thiết bị y tế nguồn vốn vay Ngân hàng thế giới giai đoạn đến 2020; xây dựng kế hoạch đào tạo, luân phiên cán bộ y tế để chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới; tăng cường phát triển, mở rộng thực hiện danh mục dịch vụ kỹ thuật phù hợp với tuyến điều trị, bảo đảm chất lượng từng dịch vụ kỹ thuật đồng đều giữa các tuyến; đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức và xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường.

- Chỉ đạo Bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế huyện, Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện: Xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, nâng cao năng lực chuyên môn, chú trọng công tác điều dưỡng, năng lực quản lý và cung ứng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; Đề án áp dụng quy trình quản lý chất lượng trong quản lý bệnh viện; quản lý thông tin bệnh viện và ứng dụng tin học trong quản lý hoạt động bệnh viện.

- Chỉ đạo Trạm y tế xã: Triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật, sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; triển khai khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính tại trạm, tăng cường công tác phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Có kế hoạch tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn để đội ngũ cán bộ y tế xã có đủ năng lực chuyên môn thực hiện các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thường gặp theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật cho trạm y tế xã.

- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh giữa các bệnh viện tuyến tỉnh; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám, chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ và có chính sách khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh (bệnh án điện tử, khám, chữa bệnh từ xa, chiếu chụp không cần in phim); tổ chức thực hiện lộ trình thông tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định.

- Thực hiện tốt, kịp thời đầu thầu cung ứng thuốc, thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế, bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Cung ứng đủ vắc xin đáp ứng nhu cầu tiêm chủng mở rộng.

**4.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố** theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

## **5. Đổi mới hệ thống tổ chức và cung cấp dịch vụ y tế**

### **5.1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp thực hiện Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức, biên chế và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nghiên cứu, đề xuất thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; kiện toàn Trung tâm y tế huyện theo mô hình trung tâm y tế hai chức năng.

- Tham mưu đề xuất lập Quy hoạch phát triển sự nghiệp y tế giai đoạn đến 2030, định hướng đến năm 2040, tập trung nguồn lực để chỉ đạo thực hiện.

- Đề xuất các giải pháp khuyến khích phát triển hệ thống bệnh viện và cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập; đa dạng hoá các hình thức cung cấp dịch vụ y tế; phát triển mạnh hệ thống cấp cứu tại cộng đồng, bác sỹ gia đình, dịch vụ cấp cứu 115.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm theo thẩm quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

**5.2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố** theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Y tế thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới hệ thống tổ chức và cung cấp dịch vụ y tế trên địa bàn quản lý.

## **6. Phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế**

### **6.1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tham mưu, đề xuất công tác đào tạo chuẩn hoá công chức, viên chức ngành y tế đáp ứng nhu cầu của hệ thống y tế và hội nhập. Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế,

chính sách, chế độ đãi ngộ thu hút đối với đội ngũ công chức, viên chức ngành y tế; chính sách hỗ trợ cán bộ đi học và ưu đãi tuyển dụng những chuyên gia y tế giỏi.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch quy hoạch các bác sỹ có trình độ chuyên môn tốt để đào tạo chuyên sâu một số lĩnh vực tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, hiện đại. Tổ chức và khuyến khích thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong y học.

- Thực hiện tốt chính sách đào tạo cán bộ y tế theo địa chỉ. Có chế độ đãi ngộ, khuyến khích để người có trình độ chuyên môn yên tâm làm việc ở tuyến y tế cơ sở và một số lĩnh vực chuyên khoa như tâm thần, phong, lao...

- Tiếp tục đẩy mạnh kế hoạch đào tạo, chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816 của Bộ Y tế, triển khai thực hiện nghiêm quy định luân phiên người hành nghề trong các cơ sở y tế: luân phiên giữa các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện và ngược lại; giữa các huyện; giữa trung tâm y tế huyện với trạm y tế xã và ngược lại; để nâng cao trình độ chuyên môn cho công chức, viên chức ngành y tế. Chú trọng việc đào tạo, luân phiên bác sỹ ở các Trạm y tế xã về làm việc tại bệnh viện tuyến huyện để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tiếp tục chỉ đạo, tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho công chức, viên chức ngành y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, các hành vi gây mất an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế, các hành vi xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc theo thẩm quyền.

**6.2. Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân huyện,** thành phố theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Y tế tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác phát triển nhân lực và khoa học - công nghệ y tế.

## **7. Tiếp tục đổi mới tài chính y tế**

### **7.1. Sở Y tế**

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu, đề xuất nội dung, quy định cụ thể để triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp hỗ trợ ngân sách cho y tế dự phòng, bảo đảm dành ít nhất 30% ngân sách cho công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở trên cơ sở nguyên tắc: Kinh phí cho các hoạt động nâng cao sức khỏe cộng đồng, phòng bệnh do ngân sách nhà nước và từ kinh phí của các chương trình mục tiêu chi trả; khám, chữa bệnh do bảo hiểm y tế và người dân chi trả; chăm sóc sức khỏe ban đầu do ngân sách nhà nước và người dân cùng chi trả, tiến tới bảo hiểm y tế chi trả một số dịch vụ thiết yếu.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất các nội dung về tổ chức, biên chế công chức, viên chức ngành y tế; thực hiện đánh giá, quy hoạch, sắp xếp cán bộ theo chức danh, vị trí việc làm; đề xuất các phương án tuyển dụng, hợp đồng viên chức, hợp đồng lao động tại các đơn vị sự nghiệp y tế được giao quyền tự chủ về tài chính; từng bước triển khai thực hiện quyền tự chủ về nhân lực, biên chế



không sử dụng từ ngân sách nhà nước; đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách đối với y tế thôn, bản, tổ dân phố.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích các nguồn thu từ Quỹ Bảo hiểm y tế nhằm bảo đảm cho trạm y tế xã có đủ kinh phí để cung ứng được các gói dịch vụ y tế cơ bản và theo dõi, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính tại cơ sở cho người có thẻ BHYT.

- Đề xuất các giải pháp xã hội hoá khu vực y tế công lập, huy động các nguồn lực để phát triển các cơ sở y tế, chủ yếu ở các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, khuyến khích tập trung vào cung cấp các dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu của người bệnh; phát triển y tế tư nhân.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất quy hoạch quỹ đất trên địa bàn huyện, thành phố để hỗ trợ phát triển y tế ngoài công lập.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án BHYT toàn dân; có giải pháp cụ thể huy động các nguồn ngân sách để hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nghèo, người cận nghèo, các đối tượng chính sách; tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ phát triển BHYT tự nguyện.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ đề xuất các giải pháp tăng cường hợp tác quốc tế, tích cực tham gia các dự án hỗ trợ phát triển hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng từ các nguồn vốn vay ODA, vốn viện trợ của các tổ chức, chính phủ nước ngoài, tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam, tạo nguồn vốn quan trọng để đầu tư phát triển hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh.

## 7.2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu, đề xuất nội dung, quy định cụ thể để triển khai thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh. Cân đối, bố trí dành ít nhất 30% ngân sách cho công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu.

## 7.3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất các nội dung về tổ chức, biên chế công chức, viên chức ngành y tế; thực hiện đánh giá, quy hoạch, sắp xếp cán bộ theo chức danh, vị trí việc làm; đề xuất các phương án tuyển dụng, hợp đồng viên chức, hợp đồng lao động tại các đơn vị sự nghiệp y tế được giao quyền tự về tài chính; từng bước triển khai thực hiện quyền tự chủ về nhân lực, biên chế không sử dụng từ ngân sách nhà nước; đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách đối với y tế thôn, bản, tổ dân phố.

## 7.4. Sở Ngoại vụ

Chủ trì đề xuất các giải pháp tăng cường hợp tác quốc tế, tích cực tham gia các dự án hỗ trợ phát triển hệ thống y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng từ các nguồn vốn vay ODA, vốn viện trợ của các tổ chức, chính phủ nước ngoài, tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam, tạo nguồn vốn quan trọng để đầu tư phát triển hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh.

## **8. Truyền thông giáo dục và nâng cao sức khỏe**

### **8.1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này.

- Xây dựng và đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường rèn luyện thân thể, tập thể dục, thể thao, dinh dưỡng hợp lý; lợi ích của tiêm chủng; khám, sàng lọc phát hiện sớm bệnh, tật; nói không với ma túy; hạn chế tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có ga; thực hiện ăn chín, uống sôi; giữ gìn vệ sinh môi trường sống, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh; góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân, để bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Củng cố, phát triển mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến thôn, xóm, bản, làng; xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

### **8.2. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo cơ quan thông tấn, báo chí của địa phương xây dựng kế hoạch và tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này.

### **8.3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này trên địa bàn; tích cực phối hợp với Ngành y tế truyền thông, vận động nhân dân thực hiện lối sống lành mạnh, tăng cường rèn luyện thân thể, tập thể dục, thể thao, dinh dưỡng hợp lý; lợi ích của tiêm chủng; khám, sàng lọc phát hiện sớm bệnh, tật; nói không với ma túy; hạn chế tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có ga; thực hiện ăn chín, uống sôi; giữ gìn vệ sinh môi trường sống, sử dụng nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh; nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao chỉ đạo lồng ghép các nhiệm vụ, chỉ tiêu, mục tiêu của Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này vào nội dung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương. Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch để tổ chức thực hiện. Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Y tế để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện theo quy định.

## 2. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ tổng hợp, sơ kết, tổng kết, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện theo quy định.

## 3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với ngành y tế tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia các phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này.

Yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện; trường hợp có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận: *xl*

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VH - XH; Ban Dân tộc HDND tỉnh;
- UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (Tùng).

(báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Thế Giang*  
Nguyễn Thế Giang

